

Số: **42** /NQ-HĐND

Bắc Kạn, ngày 05 tháng 6 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

**Thông qua chủ trương điều chỉnh đưa ra ngoài quy hoạch 3 loại rừng
đối với các công trình, dự án có chuyển mục đích sử dụng rừng
sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN KHOÁ X,
KỲ HỌP GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC PHÁT SINH ĐỘT XUẤT
(THÁNG 6 NĂM 2023)**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017;

*Căn cứ Nghị quyết số 61/2022/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022 của
Quốc hội về việc tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách,
pháp luật về quy hoạch và một số giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy
nhanh tiến độ lập và nâng cao chất lượng quy hoạch thời kỳ 2021 - 2030;*

*Căn cứ Nghị quyết số 108/NQ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2022 của Chính
phủ thực hiện Nghị quyết số 61/2022/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022 của
Quốc hội về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp
luật về quy hoạch và một số giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh
tiến độ lập và nâng cao chất lượng quy hoạch thời kỳ 2021 - 2030;*

*Căn cứ Thông tư số 05/2013/TT-BKHĐT, ngày 31 tháng 10 năm 2013 của
Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt,
điều chỉnh và công bố quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội; quy hoạch
phát triển ngành, lĩnh vực và sản phẩm chủ yếu;*

*Xét Tờ trình số 102/TTr-UBND ngày 04 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban
nhân dân tỉnh thông qua chủ trương điều chỉnh đưa ra ngoài quy hoạch 3 loại
rừng đối với các công trình, dự án có nhu cầu chuyển mục đích sử dụng rừng
sang mục đích khác; Báo cáo thẩm tra số 87/BC-HĐND ngày 04 tháng 6 năm
2023 của Ban Dân tộc Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu
Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua chủ trương điều chỉnh đưa ra ngoài quy hoạch 3 loại rừng đối với các công trình, dự án có chuyên mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn với nội dung như sau:

Tổng diện tích điều chỉnh đưa ra ngoài quy hoạch 3 loại rừng là **335,23 ha** (20 công trình, dự án).

(Chi tiết có Phụ lục kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X, kỳ họp giải quyết công việc phát sinh đột xuất (tháng 6 năm 2023) thông qua ngày 05 tháng 6 năm 2023./.

Nơi nhận: *VC*

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- VPCP, VPCTN;
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- TT. Tỉnh ủy, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể tỉnh;
- TT. Huyện (Thành) ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN các huyện, thành phố;
- LĐVP;
- Các phòng thuộc Văn phòng;
- Lưu: VT. *SV*

CHỦ TỊCH

Phương Thị Thanh

**PHỤ LỤC: ĐIỀU CHỈNH RA NGOÀI QUY HOẠCH 3 LOẠI RỪNG ĐỐI VỚI CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN
CÓ CHUYÊN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG RỪNG SANG MỤC ĐÍCH KHÁC**

(Kèm theo Nghị quyết số **42** /NQ-HĐND ngày 05 tháng 6 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn)

Đơn vị tính: Ha

TT	Tên công trình, dự án	Vị trí	Tổng	Rừng sản xuất				Rừng phòng hộ				Ghi chú
				Tổng	Rừng trồng	Rừng tự nhiên	Đất trống	Tổng	Rừng trồng	Rừng tự nhiên	Đất trống	
1	2	3	4=5+9	5=6+7+8	6	7	8	9=10+11+12	10	11	12	13
I	CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ĐÃ ĐƯỢC CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG RỪNG SANG MỤC ĐÍCH KHÁC											
			15,01	14,99	14,99	-		0,02	0,02	-		
1	Công trình Sửa chữa, cải tạo các vị trí mất ATGT tại Km 172 + 100 - Km 172 + 900; Km 178 + 500 - Km 179 + 600 QL3B, tỉnh Bắc Kạn	Xã Đồng Thắng và xã Phương Viên, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn	0,57	0,57	0,57			-				
2	Công trình Sửa chữa, cải tạo các vị trí mất an toàn giao thông tại Km145+200 - Km145+600; Km157+200 - Km157+600; Km160+00 - Km161+00; Km161+100 - Km161+900 QL.3B, tỉnh Bắc Kạn	Phường Sông Cầu, thành phố Bắc Kạn và xã Dương Phong, huyện Bạch Thông tỉnh, Bắc Kạn	0,23	0,23	0,23			-				Nghị quyết số 57/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh

TT	Tên công trình, dự án	Vị trí	Tổng	Rừng sản xuất				Rừng phòng hộ				Ghi chú
				Tổng	Rừng trồng	Rừng tự nhiên	Đất trồng	Tổng	Rừng trồng	Rừng tự nhiên	Đất trồng	
1	2	3	4=5+9	5=6+7+8	6	7	8	9=10+11+12	10	11	12	13
3	Dự án Đầu tư khai thác quặng sắt khu vực Bản Quân, xã Ngọc Phái, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn	Xã Ngọc Phái, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn	2,06	2,06	2,06			-				
4	Dự án Phát triển cơ sở hạ tầng vùng trồng cây ăn quả, cây công nghiệp lâu năm trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn (Các tuyến xã Cao Kỳ, huyện Chợ Mới và xã Quang Thuận, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn)	Xã Cao Kỳ, huyện Chợ Mới và xã Quang Thuận, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn	1,01	0,99	0,99			0,02	0,02			
5	Công trình Xây dựng bãi bắn Khuổi Nọi, thị trấn Yên Lạc, huyện Na Rì		0,66	0,66	0,66			-				Nghị quyết mật
6	Công trình xây dựng các công trình trong căn cứ chiến đấu, huyện Bạch Thông (Giai đoạn 1)		1,05	1,05	1,05			-				

TT	Tên công trình, dự án	Vị trí	Tổng	Rừng sản xuất				Rừng phòng hộ				Ghi chú
				Tổng	Rừng trồng	Rừng tự nhiên	Đất trống	Tổng	Rừng trồng	Rừng tự nhiên	Đất trống	
1	2	3	4=5+9	5=6+7+8	6	7	8	9=10+11+12	10	11	12	13
7	Dự án Hạ tầng kỹ thuật trung tâm thị trấn Chợ Rã, huyện Ba Bê, tỉnh Bắc Kạn (vị trí lấy đất đắp)	Huyện Ba Bê, tỉnh Bắc Kạn	1,41	1,41	1,41			-				Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 10/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh
8	Dự án Cải tạo, nâng cấp đường Quang Phong - Đồng Xá, huyện Na Rì	Xã Quang Phong, Dương Sơn, Đồng Xá, huyện Na Rì	0,99	0,99	0,99			-				
9	Dự án Bố trí ổn định tập trung dân cư vùng thiên tai tại khu Pù Pèn, thôn Nà Chảo - Nà Tậu, xã Công Bằng, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn	Xã Công Bằng, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn	6,79	6,79	6,79			-				Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 26/4/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh

TT	Tên công trình, dự án	Vị trí	Tổng	Rừng sản xuất				Rừng phòng hộ				Ghi chú
				Tổng	Rừng trồng	Rừng tự nhiên	Đất trồng	Tổng	Rừng trồng	Rừng tự nhiên	Đất trồng	
1	2	3	4=5+9	5=6+7+8	6	7	8	9=10+11+12	10	11	12	13
10	Dự án Bố trí, ổn định dân cư tại chỗ các thôn thuộc xã Thượng Quan, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn - Hạng mục đường giao thông	Xã Thượng Quan, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn	0,24	0,24	0,24			-				
II CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ĐANG HOÀN THIỆN HỒ SƠ CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG RỪNG SANG MỤC ĐÍCH KHÁC												
			320,22	281,1	138,98	56,12	86,00	39,12	3,00	27,12	9,00	
1	Đường Thành phố Bắc Kạn - Hồ Ba Bể kết nối sang Na Hang, tuyên Quang	Các xã: Đồng Phúc, Hoàng Trĩ, Nam Mẫu, Quảng Khê, huyện Ba Bể; Nam Cường, Xuân Lạc, Bằng Phúc huyện Chợ Đồn; Dương Quang, thành phố Bắc Kạn; Đôn Phong, huyện Bạch Thông.	124,00	103,00	42,00	40,00	21,00	21,00	1,00	16,00	4,00	Đang trình Bộ Tài nguyên thẩm định ĐTM

TT	Tên công trình, dự án	Vị trí	Tổng	Rừng sản xuất				Rừng phòng hộ				Ghi chú
				Tổng	Rừng trồng	Rừng tự nhiên	Đất trồng	Tổng	Rừng trồng	Rừng tự nhiên	Đất trồng	
1	2	3	4=5+9	5=6+7+8	6	7	8	9=10+11+12	10	11	12	13
2	Dự án Phát triển cơ sở hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu để hỗ trợ sản xuất cho đồng bào dân tộc các tỉnh miền núi, trung du phía Bắc, tỉnh Bắc Kạn	+ Tiểu dự án 1: Cải tạo, nâng cấp đường ĐT251 tuyến xã Cốc Đán - xã Trung Hòa, huyện Ngân Sơn. + Tiểu dự án 2: Cải tạo, nâng cấp đường tuyến Bộc Bó - Nhạn Môn, huyện Pác Nặm. + Tiểu dự án 3: Cải tạo, nâng cấp đường tuyến huyện Văn Lang - Văn Vũ, huyện Na Rì. + Tiểu dự án 4: Cải tạo, nâng cấp đường tuyến Bộc Bó - Giáo Hiệu - Công Bằng, huyện Pác Nặm	105,00	98,00	33,00		65,00	7,00	2,00		5,00	Đang trình Bộ Tài Nguyên thẩm định ĐTM
3	Dự án xây dựng tuyến đường Quảng Bạch - Bằng Phúc, huyện Chợ Đồn	Các xã: Bằng Phúc, Tân Lập, Quảng Bạch, huyện Chợ Đồn	31,92	20,8	4,68	16,12		11,12		11,12		Đang trình Bộ Tài Nguyên thẩm định ĐTM

TT	Tên công trình, dự án	Vị trí	Tổng	Rừng sản xuất				Rừng phòng hộ				Ghi chú
				Tổng	Rừng trồng	Rừng tự nhiên	Đất trống	Tổng	Rừng trồng	Rừng tự nhiên	Đất trống	
1	2	3	4=5+9	5=6+7+8	6	7	8	9=10+11+12	10	11	12	13
4	Dự án thủy điện Khuổi Thóc	Xã Đôn Phong, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn	2,14	2,14	2,14							Đang hoàn thiện Hồ sơ chuyên mục đích sử dụng rừng
5	Dự án Sản xuất sản phẩm mỹ phẩm, trà hoa từ thảo dược	Xã Quảng Chu, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn	0,53	0,53	0,53							Đang hoàn thiện Hồ sơ chuyên mục đích sử dụng rừng
6	Công trình Sửa chữa, cải tạo các điểm mất an toàn giao thông đoạn Km254+150 - Km254+400; Km267+300 - Km267+900; Km270+00 - Km270+800 QL.279	Các xã: Sơn Thành, Kim Hỷ, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn	0,55	0,55	0,55							Đang hoàn thiện Hồ sơ chuyên mục đích sử dụng rừng
7	Công trình Sửa chữa đột xuất khắc phục hư hỏng kê ta luy âm tại Km149+620 QL.3B, tỉnh Bắc Kạn	Xã Quang Thuận, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn	0,07	0,07	0,07							Đang hoàn thiện Hồ sơ chuyên mục đích sử dụng rừng

TT	Tên công trình, dự án	Vị trí	Tổng	Rừng sản xuất				Rừng phòng hộ				Ghi chú
				Tổng	Rừng trồng	Rừng tự nhiên	Đất trống	Tổng	Rừng trồng	Rừng tự nhiên	Đất trống	
1	2	3	4=5+9	5=6+7+8	6	7	8	9=10+11+12	10	11	12	13
8	Cụm Công nghiệp Cẩm Giàng	Xã Cẩm Giàng, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn	37,75	37,75	37,75							Đang hoàn thiện Hồ sơ chuyển mục đích sử dụng rừng
9	Thành lập cụm công nghiệp Chu Hương	Xã Chu Hương, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn	18,00	18,00	18,00							Đang hoàn thiện Hồ sơ chuyển mục đích sử dụng rừng
10	Công trình: Sửa chữa, cải tạo các điểm mất an toàn giao thông tại km 46+700 QL. 3C, tỉnh Bắc Kạn	Xã Nghĩa Tá, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn	0,26	0,26	0,26							Đang hoàn thiện Hồ sơ chuyển mục đích sử dụng rừng
Tổng cộng (I+II)			335,23	296,09	153,97	56,12	86,00	39,14	3,02	27,12	9,00	